

Số: 36./QĐ-XSKT

An Giang, ngày 17 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Chương trình thực hành
tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025

CHỦ TỊCH CÔNG TY TNHH MTV XỔ SỐ KIẾN THIẾT AN GIANG

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang tại Quyết định số 134/QĐ-UBND ngày 06/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;

Căn cứ Báo cáo số 436/XSKT-TVKT ngày 14/4/2025 của Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết An Giang về việc xây dựng kế hoạch tài chính năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Ban Giám đốc Công ty, lãnh đạo các phòng, các đoàn thể và người lao động Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- UBND tỉnh An Giang (b/c);
- Sở Tài chính tỉnh An Giang (b/c);
- Trưởng Ban Kiểm soát;
- Lưu: VT, TVKT.





CHƯƠNG TRÌNH

THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số . 36 . /QĐ-XSKT ngày 17. / 4. /2025
của Chủ tịch Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Mục tiêu

Mục tiêu của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sau đây viết tắt là THPTK, CLP) năm 2025 của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang (sau đây viết tắt là Công ty) là thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp trong công tác THPTK, CLP tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong toàn thể Người lao động, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh UBND tỉnh An Giang giao.

2. Yêu cầu

a) Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THPTK, CLP; chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về phòng chống lãng phí; Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị; Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 53/NQ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ về triển khai Nghị quyết số 74/2022/QH15 ngày 15 tháng 11 năm 2022 của Quốc hội về đẩy mạnh thực hiện chính sách, pháp luật về THPTK, CLP; các chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về đẩy mạnh THPTK, CLP tại Kế hoạch số 162-KH/TU ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THPTK, CLP; Kế hoạch số 918/KH-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác THPTK, CLP trên địa bàn tỉnh An Giang.

b) Bám sát các yêu cầu, nhiệm vụ, chỉ tiêu, giải pháp tại Chương trình THPTK, CLP của tỉnh; gắn với việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được UBND tỉnh An Giang giao, đồng thời đảm bảo hoạt động bình thường của Công ty.

c) Chương trình THPTK, CLP phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đối với từng cơ quan, đơn vị, đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về THPTK, CLP, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức của người lao động về công tác THPTK, CLP tại Công ty, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực cho phát triển của Công ty.

3. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình THPTK, CLP năm 2025 là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2025 của Công ty. Công tác THPTK, CLP trong năm 2025 tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

a) Phân đầu thực hiện cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2025 mà UBND tỉnh giao.

b) Siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng tài chính; điều hành chi phí kinh doanh trong phạm vi quy định, quy chế Công ty, bảo đảm chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện quản lý chặt chẽ các khoản công nợ phải thu, phải trả.

c) Tăng cường quản lý, sử dụng tài sản Công ty, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ kinh doanh.

d) Tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tại doanh nghiệp.

đ) Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí trong Công ty. Có các biện pháp khuyến khích người lao động tăng cường THPTK, CLP trong sản xuất, kinh doanh.

II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Tiếp tục triển khai thực hiện thoái vốn đầu tư ra ngoài doanh nghiệp.

2. Thực hiện tiết kiệm 2% chi phí quản lý (gồm chi phí văn phòng, công cụ dụng cụ, điện nước, sửa chữa, điện thoại, hội nghị tiếp khách, công tác và chi phí bằng tiền khác).

(Phụ lục kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025 đính kèm)

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo về THPTK, CLP

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm chỉ đạo Lãnh đạo các phòng ban và toàn thể người lao động thống nhất trong việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu THPTK, CLP năm 2025 theo định hướng, chủ trương của Đảng và Nhà nước về THPTK, CLP; xây dựng kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu tiết kiệm trong hoạt động kinh doanh. Phân công rõ ràng trách nhiệm của từng phòng, cá nhân gắn với công tác đánh giá thường xuyên, đảm bảo việc thực hiện Chương trình THPTK, CLP đạt hiệu quả.

2. Rà soát, đề xuất hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến công tác THTK, CLP

a) Rà soát, đề xuất sửa đổi Luật THTK, CLP; Luật Quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp khi được lấy ý kiến.

b) Góp ý các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn các Luật mới được Quốc hội thông qua: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Quản lý thuế; Luật Đấu thầu; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản... khi được lấy ý kiến.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong THTK, CLP

a) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP; Chương trình THTK, CLP của UBND tỉnh và của Công ty đến từng người lao động, thông qua tổ chức sinh hoạt chuyên đề hoặc các buổi họp phòng, họp chi bộ, nhằm nâng cao thống nhất nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác THTK, CLP.

b) Các Phòng phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể trong Công ty để thực hiện tuyên truyền, vận động người lao động về THTK, CLP đạt hiệu quả cao.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong THTK, CLP; thực hiện các biện pháp bảo vệ người cung cấp thông tin phát hiện lãng phí.

4. Tăng cường công tác tổ chức THTK, CLP

a) Về quản lý vốn, tài sản nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

- Tuân thủ Luật Quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp; Giám sát chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý chi phí kinh doanh, đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; rà soát, cắt giảm những khoản chi chưa thực sự cần thiết.

- Tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu lại doanh nghiệp theo Đề án được UBND tỉnh phê duyệt; Nâng cao năng lực tài chính, đổi mới công tác quản trị, công nghệ, cơ cấu sản phẩm, chiến lược phát triển, cải tiến quy trình hoạt động kinh doanh; rà soát, sửa đổi bổ sung các quy chế chi tiêu, quy chế quản lý nội bộ nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

- Thực hiện công khai, minh bạch báo cáo tài chính, thông tin tài chính, kinh doanh, điều hành của Công ty; thực hiện giám sát tài chính định kỳ 6 tháng, năm.

b) Về tổ chức bộ máy, quản lý lao động, thời gian lao động

- Tiếp tục hoàn thiện bộ máy tổ chức, sắp xếp lao động khoa học phù hợp yêu cầu thực tế, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động kinh doanh.

- Thực hiện đúng quy trình, phương thức và công khai minh bạch, dân chủ trong quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ và tuyển dụng, sử dụng người lao động.

- Nghiên cứu nâng cao chất lượng công tác đánh giá cán bộ, nhân viên, người lao động theo kết quả làm việc cụ thể; gắn đánh giá cá nhân với tập thể và kết quả thực hiện nhiệm vụ của Công ty, Phòng; sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá làm căn cứ trong bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật của cán bộ, nhân viên, người lao động.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, nhân viên, người lao động, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý.

5. Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm quy định về THTK, CLP

a) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong việc thực hiện Chương trình THTK, CLP; Trong đó, chú trọng việc mua sắm, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc; sử dụng tài sản; chi phí kinh doanh.

b) Xây dựng kế hoạch kiểm tra, tự kiểm tra tại đơn vị mình và chỉ đạo công tác kiểm tra, tự kiểm tra các phòng ban trong Công ty.

c) Xử lý nghiêm những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra hoặc đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu để xảy ra lãng phí.

Tổ chức thực hiện đầy đủ các kết luận, kiến nghị của thanh tra, kiểm tra, kiểm toán để thu hồi tối đa cho Công ty tiền, tài sản bị vi phạm, chiếm đoạt, sử dụng sai quy định, lãng phí phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc Công ty

- Tổ chức triển khai đến người lao động và tổ chức thực hiện Chương trình THTK, CLP của Công ty và các quy định về THTK, CLP.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về THTK, CLP và thực hiện Chương trình THTK, CLP.

2. Phòng Tài vụ - Kế toán tham mưu các giải pháp đảm bảo thực hiện hiệu quả chỉ tiêu tiết kiệm chi phí quản lý.

3. Phòng Tổ chức - Hành chính, phòng Kế hoạch – Kinh doanh tham mưu sử dụng có hiệu quả tài sản, phương tiện đi lại, công cụ dụng cụ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty và Trạm phát hành vé số TP.HCM.

4. Thành viên Ban Giám đốc, lãnh đạo các phòng, đoàn thể và người lao động có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc nội dung, nhiệm vụ tại Chương trình này.

Trên đây là Chương trình THTK, CLP năm 2025 của Công ty TNHH MTV Xổ số Kiến thiết An Giang. Trong quá trình thực hiện, tùy tình hình thực tế có thể điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.



KẾ HOẠCH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2025

(Kèm theo chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2025)

ST T	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Ghi chú
I	Tiết kiệm chi phí, giá thành sản xuất kinh doanh			
1	Tiết kiệm nguyên, vật liệu	triệu đồng		
2	Tiết kiệm nhiên liệu, năng lượng	triệu đồng		
2.1	Tiết kiệm điện	Kw/h		
2.2	Tiết kiệm xăng, dầu	Tấn (lít)		
3	Tiết kiệm chi phí quản lý (2% so kế hoạch)	triệu đồng	290	
4	Tiết kiệm do áp dụng khoa học, công nghệ, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật	triệu đồng		
5	Chi phí tiết giảm đăng ký	triệu đồng		
6	Chi phí tiết giảm đã thực hiện	triệu đồng		
II	Quản lý đầu tư xây dựng			
1	Tổng số dự án đầu tư, xây dựng đang thực	dự án		
2	Số lượng dự án thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả	dự án		
3	Chi phí đầu tư tiết kiệm được			
3.1	Thẩm định, phê duyệt dự án, tổng dự toán	triệu đồng		
3.2	Thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh...	triệu đồng		
3.3	Thực hiện đầu tư, thi công	triệu đồng		
3.4	Thẩm tra, phê duyệt quyết toán	triệu đồng		
4	Lãng phí, vi phạm, thất thoát vốn			
4.1	Số lượng dự án chậm tiến độ, có lãng phí, vi phạm pháp luật	dự án		
4.2	Số tiền bị thất thoát, lãng phí, vi phạm pháp luật	triệu đồng		
5	Các nội dung khác			
III	Sử dụng các nguồn kinh phí được cấp từ Ngân sách nhà nước			
1	Số tiền tiết kiệm được	triệu đồng		
2	Số tiền chậm giải ngân, quyết toán so với thời hạn	triệu đồng		
3	Số tiền sử dụng sai chế độ, lãng phí	triệu đồng		
IV	Mua sắm tài sản, phương tiện			
1	Mua sắm, trang bị xe ô tô con phục vụ kinh doanh			
1.1	Số lượng xe đầu kỳ	chiếc	3	
1.2	Số lượng xe tăng trong kỳ (mua mới)	chiếc		
1.3	Số tiền mua mới xe ô tô trong kỳ	triệu đồng		
1.4	Số lượng xe giảm trong kỳ (thanh lý, chuyển nhượng)	chiếc		

ST T	Nội dung	Đơn vị tính	Kế hoạch	Ghi chú
1.5	Số tiền thu hồi do thanh lý, chuyển nhượng	triệu đồng		
2	Trang bị xe ô tô con sai tiêu chuẩn, chế độ	chiếc		
2.1	Số lượng xe mua sắm, trang bị sai chế độ	chiếc		
2.2	Số tiền mua xe trang bị sai chế độ	triệu đồng		
V	Nợ phải thu khó đòi			
1	Số đầu kỳ	triệu đồng		
2	Số cuối kỳ	triệu đồng		
VI	Vốn chủ sở hữu			
1	Số đầu năm	triệu đồng	500.000	
2	Số cuối kỳ	triệu đồng	500.000	